

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thông tin tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thông tin tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035”. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thông tin tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các nội dung của Quyết định số 119/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2035”, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Lào Cai.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác thông tin, tuyên truyền trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò, ý nghĩa của năng lượng nguyên tử trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong các lĩnh vực y tế, nông nghiệp, công nghiệp, bảo vệ môi trường.

- Tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần triển khai hiệu quả các chương trình, dự án phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử; bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh hạt nhân, phục vụ phát triển bền vững. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước của địa phương; gắn nhiệm vụ tuyên truyền với yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án đã được phê duyệt tại Quyết định số 119/QĐ-TTg; bảo đảm tính kế thừa, thống nhất, đồng bộ với các chương trình, kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh.

- Nội dung thông tin, tuyên truyền phải chính xác, khoa học, dễ hiểu; hình thức đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường ứng dụng công nghệ số, nền tảng số trong công tác truyền thông.

- Phân công rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và bền vững.

- Các hoạt động tuyên truyền được tổ chức theo kế hoạch hằng năm, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung thông tin, tuyên truyền

a) Thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách

- Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình và phát triển điện hạt nhân, bảo đảm an toàn, an ninh, hội nhập và hợp tác quốc tế, bảo vệ con người và môi trường.

- Văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và điện hạt nhân; cơ chế, chính sách về phát triển cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

b) Thông tin, tuyên truyền về ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ

- Lịch sử, vai trò, ứng dụng và lợi ích của ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; thành tựu ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong y tế, công nghiệp, nông nghiệp, môi trường và các ngành kinh tế - kỹ thuật khác.

- Thông tin về hoạt động và hiệu quả của các cơ sở ứng dụng năng lượng nguyên tử hiện có ở Việt Nam.

d) Thông tin, tuyên truyền về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân

- Kiến thức cơ bản về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, chu trình nhiên liệu hạt nhân, xử lý và quản lý chất thải phóng xạ.

- Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân khi tham gia hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử và phát triển điện hạt nhân.

- Văn hóa an toàn, văn hóa an ninh và bài học kinh nghiệm từ các sự cố bức xạ và sự cố hạt nhân trên thế giới.

- Vai trò của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia và hệ thống cơ quan quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân.

đ) Thông tin, tuyên truyền về hợp tác quốc tế

- Tuyên truyền về các điều ước quốc tế trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử mà Việt Nam là thành viên; các chương trình, dự án hợp tác với Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) và các tổ chức quốc tế.

- Phổ biến kết quả hợp tác quốc tế, vị thế và vai trò của Việt Nam trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; các cơ hội hợp tác, chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực.

2. Đối tượng thông tin, tuyên truyền

a) Các cấp quản lý, cán bộ, công chức, viên chức;

b) Các cơ sở nghiên cứu, ứng dụng năng lượng nguyên tử, các doanh nghiệp có nhu cầu ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ sản xuất, kinh doanh;

c) Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, tôn giáo; tầng lớp trí thức, nhà khoa học, nhà chuyên môn;

đ) Giới trẻ, học sinh, sinh viên;

e) Các tổ chức quốc tế và các nước có liên quan;

g) Các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

3. Phương thức thông tin, tuyên truyền

Phương thức thông tin, tuyên truyền được triển khai linh hoạt, đa dạng ngôn ngữ và cách thể hiện, phù hợp với từng nhóm đối tượng và mục tiêu cụ thể. Phương thức thực hiện bao gồm:

- Tuyên truyền trực tiếp thông qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm, triển lãm, đối thoại chuyên đề... Ưu tiên ứng dụng nền tảng số, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền.

- Tuyên truyền gián tiếp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các chương trình, chuyên mục trên báo chí, phát thanh, truyền hình, xuất bản phẩm in và điện tử... đồng thời ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội, Trang (Cổng) thông tin điện tử, công cụ hỏi - đáp trực tuyến, các phương tiện truyền thông số hiện đại.

- Các phương thức thông tin, tuyên truyền khác nhằm tăng cường hiệu quả của hoạt động thông tin, tuyên truyền, mở rộng khả năng tiếp cận, tương tác với người dân và các bên liên quan.

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước chi lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật (*bao gồm ngân sách trung ương, ngân sách địa phương*). Ưu tiên lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

2. Các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì hằng năm xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện và hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin tuyên truyền về năng lượng nguyên tử.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử, đặc biệt là điện hạt nhân; tham gia điều tra khảo sát; thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội; tham gia hội nghị, hội thảo, triển lãm, tọa đàm, ấn phẩm thông tin, tuyên truyền; đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, tham quan học tập kinh nghiệm quốc tế phục vụ thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử và điện hạt nhân.

d) Chủ trì thiết lập và duy trì hoạt động mạng lưới cán bộ phụ trách công tác tuyên truyền tại các sở, ngành, địa phương và mạng lưới phóng viên báo chí chuyên trách trên phạm vi cả nước.

đ) Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng tham mưu và kết quả triển khai Kế hoạch. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Các sở, ban, ngành

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện phổ biến kiến thức cơ bản về năng lượng nguyên tử và điện hạt nhân; phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong các lĩnh vực và các ngành kinh tế - kỹ thuật khác trong phạm vi quản lý.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực, chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Chủ động rà soát, lồng ghép nhiệm vụ vào kế hoạch ngành; không xây dựng chương trình riêng gây phân tán nguồn lực.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh Lào Cai

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền về dự án phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử và điện hạt nhân.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục phù hợp.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, bảo đảm tiết kiệm, hiệu

quả. Thực hiện thâm định, bố trí kinh phí theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; không bố trí đối với các nội dung chưa đủ căn cứ pháp lý hoặc trùng lặp nhiệm vụ.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế; nâng cao nhận thức của người dân. Phối hợp với các sở, ngành trong triển khai các nhiệm vụ; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

- Chịu trách nhiệm về hiệu quả tuyên truyền tại địa phương; gắn với đánh giá kết quả chuyển đổi số cấp cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai “Thông tin tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh Lào Cai, các sở, ngành, địa phương chủ động triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Hạnh Phúc